

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 29/2018/QĐDS-ST

Ngày: 07-8-2018

“V/v: Tuyên bố một người mất tích”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị My My – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên họp: Ông Y Lương Byă – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-VDS ngày 12 tháng 02 năm 2018 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo quyết định mở phiên họp số 01/2018/QĐPH-ST ngày 23 tháng 7 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Hoàng A – Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người bị yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Thanh H – Sinh năm 1984

Nơi cư trú cuối cùng: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh Nguyễn Hoàng A trình bày: Tôi và cô Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 31 tháng 3 năm 2010. Vợ chồng chung sống với nhau đến cuối năm 2011 thì vợ bỏ đi đến nay không biết ở đâu. Sau khi vợ tôi bỏ đi gia đình tôi đã đi tìm kiếm nhưng không biết vợ tôi ở đâu và làm gì. Vợ chồng tôi có một con chung là cháu Nguyễn Hoàng Yên N, sinh ngày 28/3/2011, sau khi cô H bỏ đi thì cháu vẫn ở với tôi, nguyện vọng của tôi là nuôi cháu đến lúc trưởng thành. Cô H đã bỏ đi từ năm

2011 đến nay không có tin tức gì nên tôi đề nghị Tòa án tuyên bố cô Nguyễn Thị Thanh H mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nhận định:

- Anh Nguyễn Hoàng A yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984 là vợ anh A mất tích, vì chị H tự ý bỏ nhà đi từ tháng 10 năm 2011 đến nay không về, khi đi chị H không báo cho chính quyền địa phương biết nên gia đình và địa phương không biết hiện nay chị H đang ở đâu, làm gì. Anh A đã nhiều lần tìm kiếm chị H nhưng vẫn không biết được chị H đang ở đâu.

Ngày 05 tháng 3 năm 2018, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 01/2018/QĐ-VDS để thông báo trên phương tiện thông tin tìm kiếm chị Nguyễn Thị Thanh H để có cơ sở giải quyết việc dân sự. Đến nay đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức gì của chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự, lời khai của người yêu cầu thể hiện chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984, nơi cư trú cuối cùng: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã bỏ nhà đi từ tháng 10/2011 đến nay không về, khi đi chị H không báo cho chính quyền địa phương biết nên gia đình và địa phương không biết hiện nay đang ở đâu, làm gì. Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột cũng đã làm thủ tục tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức của chị H. Vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự và khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng Dân sự đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố mất tích của anh Nguyễn Hoàng A tuyên bố mất tích đối với chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Xét yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Thanh H mất tích của anh Nguyễn Hoàng A là có cơ sở và phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận. Anh Nguyễn Hoàng A phải chịu lệ phí việc dân sự và chi phí đăng thông báo, nhấn tin theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Điều 68 Bộ luật dân sự;

- Khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Nguyễn Hoàng A.

Tuyên bố: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984 mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Hoàng A phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà anh A đã nộp, theo biên lai thu số AA/2017/0003221 ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Anh Nguyễn Hoàng A phải nộp 2.425.000 đồng tiền chi phí đăng thông báo, nhắn tin tìm kiếm chị Nguyễn Thị Thanh H. Được khấu trừ số tiền 2.425.000 đồng mà anh A đã nộp theo phiếu thu số 19, quyền số 03, ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

3. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- Chi cục THADS TP.B;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My